TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HS-ST
Ngày 29- 9- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Hoàng Thị Kim Phượng
Bà Hoàng Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn Q sinh năm: 1988 tại tỉnh Ninh Bình

Nơi cư trú: số nhà 42, đường B, phố X, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị D; có vợ Phạm Thị T và hai con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: (1) Tại bản án số 63/2017/HSST ngày 6/6/2017 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2017. (2) Tại bản án số 111/2020/HSST ngày 28/7/2020 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/03/2021; tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp quản lý giáo dục tại phường số 10/QĐ-CT ngày 15/04/2021 Ủy ban nhân dân phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình quyết định áp dụng biện pháp quản lý giáo dục tại phường đối với Phan Văn Q thời hạn 03 tháng, đã chấp hành xong

ngày 15/7/2021; nhân thân: (1) Tại bản án số 29/2018/HSST ngày 23/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt Phan Văn Q 12 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", chấp hành xong hình phạt tù ngày 6/01/2019 (bản án này Q bị kết án về tội phạm nghiêm trọng do lỗi vô ý nên không bị coi là có án tích). (2) Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường số 01/QĐ-CT ngày 02/01/2020 Ủy ban nhân dân phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường đối với Phan Văn Q, thời hạn 03 tháng. (3) Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐXP-HC ngày 22/01/2018 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp phạt ngày 30/01/2018. (4) Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐXP-HC ngày 01/8/2015 Công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã hết thời hiệu thi hành. (5) Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐXP-HC ngày 05/8/2015 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã hết thời hiệu thi hành). (6) Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐXP-HC ngày 10/12/2015 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã hết thời hiệu thi hành. (7) Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 237/QĐXP-HC ngày 8/10/2016 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã hết thời hiệu thi hành. (8) Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐXP-HC ngày 11/01/2017 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt Phan Văn Q 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã hết thời hiệu thi hành; bị tạm giữ từ ngày 10/6/2022 đến ngày 19/6/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Lê Văn Q1 sinh năm 1986; nơi cư trú: xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Hoàng Minh T sinh năm 1997; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn Q là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài, Q đi mua ma túy mang về nhà cất giấu mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 09/06/2022 Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM II màu mận chín biển kiểm soát 35N2-1281 đi từ nhà đến khu vực bến xe

thành phố N, tỉnh Nam Định tìm gặp một người nam giới tên H1 (Q không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của H1). Q hỏi mua của H1 700.000 đồng ma túy gồm 200.000 đồng ma túy ke có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (3x3)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 200.000 đồng ma túy đá có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu trắng kích thước (2x3)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 300.000 đồng ma túy heroine có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (10x6)cm bên trong chứa chất bột màu trắng với mục đích để mang về sử dụng và nếu có người hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10/06/2022, Lê Văn Q1 sinh năm 1986 trú tại xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định có mối quen biết xã hội với Q và cũng là người sử dụng ma túy, do nghe nói Q bán ma túy nên Q1 sử dụng số thuê bao 0965.766.006 gọi điện đến số 0835.342.312 của Q để hỏi mua của Q 500.000 đồng ma túy Heroine, Q đồng ý bán ma túy cho Q1. Sau đó Q1 hẹn Q mang ma túy đến khu vực quán sửa xe ở đường C, phố X 2, phường B, thành phố N để bán cho Q1. Sau khi thỏa thuận và hẹn địa điểm bán ma túy cho Q1 thì Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DREAM II màu mận chín biển kiểm soát 35N2-1281 đi về nhà mình ở số 42, đường B, phố X, phường B, thành phố N lấy số ma túy Heroine từ trong 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (10x6)cm bên trong chứa chất bột màu trắng đặt lên 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (12x7)cm rồi chia số ma túy này vào 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, sau đó Q cầm gói ma túy này trên tay trái và điều khiển xe mô tô đi đến địa điểm Q1 đã hẹn để bán ma túy. Khoảng 10 giờ cùng ngày khi Q điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường C, phố X 2, phường B, thành phố N thì gặp Tổ công tác công an phường Ninh Phong, phối hợp cùng đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực, thấy Q có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi bị kiểm tra Q thả 01 gói nhỏ không rõ hình dạng có kích thước khoảng (1x2)cm được gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng từ trên tay trái xuống mặt đường cạnh vị trí Q dừng xe thì bị Tổ công tác phát hiện thu giữ. Tại chỗ Q khai nhận là ma túy Heroin Q cất giấu nhằm mục đích mang đi bán cho người đàn ông tên Q1 trú ở tỉnh Nam Định. Tổ công tác tiến hành thu giữ niêm phong gói nhỏ thu giữ của Q vào phong bì theo quy định và đưa Q cùng vật chứng về trụ sở công an phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn Q. Ngoài ra còn thu giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen lắp sim số 0835.342.312 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II màu mận chín biển kiểm soát 35N2- 1281.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Phan Văn Q tại số 42, đường B, phố X, phường B, thành phố N phát hiện thu giữ tại phòng thứ nhất từ cầu thang lên tầng 2 bên trái gồm: thu trên mặt bàn gỗ kê trong phòng 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3x3cm miệng túi có viền đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (10x6) cm miệng túi có viền đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (12x7)cm miệng túi có viền đỏ trên mặt túi có chất bột màu trắng, cho chất bột màu trắng này vào 01 túi nilon kích thước khoảng (6x4)cm miệng túi có viền màu đỏ; 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (3x3)cm; 01 dao lam nhãn hiệu Gillette; 01 cân tiểu li màu đen có chữ Mouse Scale. Niêm phong các túi nilon chứa chất bột màu trắng và chất tinh thể màu trắng vào phong bì thư ký hiệu K1, niêm phong 02 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (3x3)cm và 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (12x7)cm miệng túi có viền đỏ bên trong không đựng gì vào phong bì thư ký hiệu K2. Tiến hành khám xét tại phòng thứ hai từ cầu thang lên tầng 2 bên phải phát hiện thu giữ 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong vào phong bì thư ký hiệu K3; 01 chai nhựa cao khoảng 17cm nắp chai đục hai lỗ một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30cm.

Căn cứ lời khai của Phan Văn Q và các tài liệu xác minh, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành xác minh, triệu tập anh Lê Văn Q1, sinh năm 1986, trú tại xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định để làm việc liên quan đến hành vi hỏi mua ma túy của anh Q1 đối với Q ngày 10/6/2022. Anh Q1 khai nhận là người sử dụng ma túy và có quan hệ bạn bè ngoài xã hội với Q, biết Q có bán ma túy. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10/06/2022 Q1 sử dụng số thuê bao 0965.766.006 gọi điện vào số thuê bao của Q là 0835.642.312 để hỏi mua của 500.000 đồng ma túy heroine và hẹn Q mang đến quán sửa xe máy ở đường C, phố X 2, phường B, thành phố N để bán cho Q1, Q đồng ý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, do Q1 còn phải trả tiền sửa xe máy nên không có đủ tiền mua ma túy của Q, Q1 gọi điện lại cho Q để nói không mua ma túy của Q nữa nhưng Q không nghe máy, vì vậy khi sửa xe máy xong Q1 điều khiển xe máy đi về nhà mà không đợi gặp Q để mua ma túy như đã hẹn với Q. Qúa trình làm việc anh Lê Văn Q1 khai có sử dụng điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280 trong máy lắp sim số 0965.766.006 liên lạc với Phan Văn Q để trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, cơ quan công an tiến hành lập biên bản kiểm tra thông tin chiếc điện thoại trên có nội dung số thuê bao của Q1 liên lạc gọi điện nhắn tin với số máy của Phan Văn Q trong sáng ngày 10/6/2022, Q1 khai nhận nội dung các cuộc gọi để trao đổi hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine của Q do không đủ tiền nên Q1 chưa mua được

ma túy của Q, sau khi kiểm tra và lập biên bản cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại cùng số sim trên cho anh Q1 theo quy định.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, chất tinh thể màu trắng trong các gói thu giữ của Phan Văn Q khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp, kết quả:

- Cân 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng: Chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng là 0,605 gam, ký hiệu M1

- Cân 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (3x3)cm viền đỏ chứa chất tinh thể màu trắng: Chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,67 gam, ký hiệu M2.

- Cân 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (10x6)cm viền đỏ chứa chất bột màu trắng: Chất bột màu trắng có khối lượng là 0,03 gam, ký hiệu M3.

- Cân 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (6x4)cm viền đỏ chứa chất tinh thể màu trắng: chất bột màu trắng có khối lượng là 0,01 gam, ký hiệu M4

- Cân 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm viền đỏ chứa chất tinh thể màu trắng: chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,52 gam, ký hiệu M5.

Mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5 được niêm phong vào phong bì theo đúng quy định gửi đến cơ quan giám định để xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy?

Tại bản kết luận giám định số 793/KL-KTHS-MT ngày 17/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,602gam; M3 có khối lượng 0,0264gam; M4 có khối lượng 0,0083gam đều là ma túy loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,67 gam là ma túy loại Ketamine. Ketamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M5 có khối lượng 0,5210 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,5311 gam, là ma túy loại Heroine; chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,5811 gam là ma túy loại Ketamine; chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M5 có khối lượng 0,4788 gam là ma túy loại Methamphetamine

cùng vỏ túi nilon ký hiệu M3, M4 cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong phong bì"mẫu vật hoàn trả sau giám định", có ghi số 493/KL- KTHS-MT.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã xử lý vật chứng, tài sản thu giữ như sau:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM II màu mận chín biển kiểm soát 35N2-1281 thu giữ của bị cáo Q để tiếp tục điều tra xác minh và xử lý sau do chưa xác định được nguồn gốc của chiếc xe.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình quản lý các vật chứng và tài sản sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, lắp sim số 0835.342.312; số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Phan Văn Q; 01 dao lam nhãn hiệu Gillette; 01 cân tiểu li màu đen có chữ Mouse Scale; 01 chai nhựa cao khoảng 17cm nắp chai đục hai lỗ một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (12x7)cm bên trong không đựng gì và 02 mảnh giấy bạc màu trằng kích thước (3x3)cm; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu .

Cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 11/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Phan Văn Q về tội "mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn Q từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/6/2022.

Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, lắp sim số 0835.342.31201.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Phan Văn Q; 01 dao lam nhãn hiệu Gillette; 01 cân tiểu li màu đen có chữ Mouse Scale; 01 chai nhựa cao khoảng 17cm nắp chai đục hai lỗ một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (12x7)cm bên trong không đựng gì và 02 mảnh giấy bạc màu trằng kích thước (3x3)cm được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K2; cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu

+ Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 10/6/2022 bị cáo nhận được điện thoại của người đàn ông tên Q1 ở Nam Định hỏi mua 500.000 đồng ma túy heroin và hẹn mang đến quán sửa xe ở đường C, phố X 2, phường B để bán cho Q1. Bị cáo Q đồng ý và mang ma túy đến địa điểm Q1 hẹn để bán cho Q1 thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra bị cáo Q còn cất giấu trái phép tại nhà của mình ở phố X, phường B, thành phố N 0,67 gam ma túy loại Ketamine, 0,521 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,0347 gam ma túy loại Heroine với mục đích bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Văn Q1 khai nhận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10/06/2022 anh sử dụng điện thoại nhãn hiệu NOKIA 1280 trong máy lắp sim số 0965.766.006 liên lạc với Phan Văn Q để trao đổi hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine và hẹn bị cáo Q mang đến quán sửa xe máy ở đường C, phố X 2, phường B, thành phố N để bán cho anh thì bị cáo Q đồng ý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, do anh còn phải trả tiền sửa xe máy nên không có đủ tiền mua ma túy của bị cáo Q. Anh gọi điện lại cho bị cáo Q để nói không mua ma túy của bị cáo Q nữa nhưng bị cáo Q không nghe máy. Vì vậy khi sửa xe máy xong anh điều khiển xe máy đi về nhà mà không đợi gặp bị cáo Q để mua ma túy như đã hẹn với bị cáo Q. Sau khi bị cáo Q bị Công an phát hiện, bắt giữ về hành vi cất giấu ma túy thì Công an có kiểm tra điện thoại của anh và đã trả lại điện thoại cho anh.

Bị cáo Q không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì , trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người than gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ ngày 10/6/2022 tại khu vực đường C, phố X 2, phường B, thành phố N, Phan Văn Q đang cất giấu trái phép 0,602 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để bán cho anh Lê Văn Q1 với giá 500.000 đồng nhưng chưa giao ma túy cho anh Q1 thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo Q còn cất giấu trái phép tại nhà của mình ở phố X, phường B, thành phố N 0,67 gam ma túy loại Ketamine, 0,521 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,0347 gam ma túy loại Heroine với mục đích bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân.

Hành vi mua bán trái pháp chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma tuý, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ pháp luật cấm mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, bị cáo Q là người có tiền án chưa được xóa án tích theo bản án số 111/2020/HSST ngày 28/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình thuộc trường hợp tái phạm và trong vụ án này bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo Phan Văn Q phạm tội "mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1.Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

…

q) Tái phạm nguy hiểm.

…."

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Nhân thân: bị cáo Q có nhân thân rất xấu, đã bị xét xử và xử phạt hành chính nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện trở thành công dân tốt mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật.

[4] Hình phạt: Sau khi xem xét về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Bị cáo Q bán ma túy với mục đích thu lời bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM II màu mận chín biển kiểm soát 35N2-1281 Q sử dụng để đi bán ma túy cho Q1. Quá trình điều tra Q khai là xe của Q mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe thành phố N, tỉnh Nam Định với giá 5.000.000 đồng vào năm 2020; khi mua xe không có giấy tờ mua bán, giấy đăng ký xe và xe không có biển kiểm soát. Khi về Ninh Bình, Q có nhặt được biển số xe 35N2-1281 nên Q lắp vào chiếc xe này để sử dụng. Qua tra cứu thì biển số xe 35N2-1281 mang tên Phạm Thị H2 có địa chỉ phường S, thành phố T và xe không nằm trong hệ thống xe tang vật. Chị H2 khai không quen biết với người nào tên Q, khoảng năm 2017 chị có sử dụng xe máy nhãn hiệu MAIESTY đăng ký biển kiểm soát 35N2-1281 đến khoảng năm 2019 chị H2 có làm mất biển kiểm soát của chiếc xe này nhưng chị H2 đã đăng ký làm lại biển kiểm soát trên. Do chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM II biển kiểm soát 35N2-1281, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô trên để tiếp tục điều tra xác minh và xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, lắp sim số 0835.342.312 Q sử dụng làm công cụ phạm nên áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của Phan Văn Q gồm 0,5311 gam loại Heroine; 0,5811 gam loại Ketamine; 0,4788 gam loại Methamphetamine cùng vỏ túi nilon ký hiệu M3, M4 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong phong bì"mẫu vật hoàn trả sau giám định", có ghi số 493/KL- KTHS-MT vụ Phan Văn Q; 01 dao lam nhãn hiệu Gillette; 01 cân tiểu li màu đen có chữ Mouse Scale; 01 chai nhựa cao khoảng 17cm nắp chai đục hai lỗ một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (12x7)cm bên trong không đựng gì và 02 mảnh giấy bạc màu trằng kích thước (3x3)cm được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K2; cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu C1. Xét thấy các vật chứng là vật cấm tàng trữ, mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng hoặc có liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[6] Các vấn đề khác:

- Về hành vi của Lê Văn Q1: quá trình điều tra xác định khoảng 9 giờ 30 phút ngày 10/06/2022 Lê Văn Q1 có gọi điện hỏi mua của Phan Văn Q 500.000 đồng ma túy heroine, hẹn Q đến quán sửa xe thuộc đường C, phố X 2, phường B, thành phố N để trao đổi mua bán ma túy. Nhưng sau đó Q1 không có đủ tiền để mua ma túy của Q, Q1 gọi điện lại cho Q để nói không mua ma túy của Q nữa nhưng Q không nghe máy, do đó khi sửa xe máy xong Q1 điều khiển xe mô tô đi về nhà và không đợi gặp Q để mua ma túy nữa. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Lê Văn Q1.

- Về nguồn gốc số ma túy Heroine, Methamphetamine và Ketamine thu giữ của Phan Văn Q: quá trình điều tra Phan Văn Q khai mua của một người đàn ông tên H1 tại khu vực bến xe thành phố N, tỉnh Nam Định. Bị cáo Q không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình không có căn cứ để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ người bán ma túy cho bị cáo Q.

[7] Về án phí: bị cáo Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 , khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội "mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 08 *(tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10-6-2022.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Văn Q 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen, lắp sim số 0835.342.312 được niêm phong trong phong bì thư.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định gồm 0,5311 gam loại Heroine; 0,5811 gam loại Ketamine; 0,4788 gam loại Methamphetamine cùng vỏ túi nilon ký hiệu M3, M4 và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong phong bì "mẫu vật hoàn trả sau giám định", có ghi số 493/KL-KTHS-MT vụ Phan Văn Q; 01 dao lam nhãn hiệu Gillette; 01 cân tiểu li màu đen có chữ Mouse Scale; 01 chai nhựa cao khoảng 17cm nắp chai đục hai lỗ một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 30cm; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (12x7)cm bên trong không đựng gì và 02 mảnh giấy bạc màu trằng kích thước (3x3)cm được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K2; cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu C1.

(*Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-9-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình*).

3. Về án phí: bị cáo Phan Văn Q phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29-9-2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THA DS thành phố Ninh Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan THAHS Công an thành phố Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Phương